

Bản án số: 1485/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 24/10/2018

V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Hồ Thị Quyên**

2. Bà **Nguyễn Thị Hoàng Diệp**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tăng Thị Hồng Thanh** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Cao Hoàng Thắng** – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 316/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4308/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Lý Tố L**, sinh năm 1987

Địa chỉ: số 17/10/32 đường C, phường 15, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Ông **Ma Xue F**, sinh năm 1988

Địa chỉ: 401 cổng 2, tầng 11, khu 1 K, khu T, Thành phố Bắc Kinh, Trung Quốc.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 05/6/2017 và các bản tự khai, nguyên đơn bà Lý Tố L trình bày:

Bà và ông Ma Xue F đã đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 21/01/2015, được Cục dân chính khu T, Thành phố Bắc Kinh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số J110102-2015-001229, đã ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn tại Ủy ban nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh số 97 ngày 31/5/2016.

Trong thời gian chung sống giữa vợ chồng thường xuyên phát sinh bất đồng quan điểm với các mối quan hệ trong gia đình, bạn bè; luôn xảy ra cãi vã

dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt, hạnh phúc gia đình giảm dần, không khí gia đình luôn căng thẳng, nặng nề. Dù vợ chồng đã cố gắng tự hòa giải nhưng vẫn không có kết quả tốt mà ngày càng trầm trọng hơn. Bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục đời sống chung nên yêu cầu Tòa án giải quyết chấm dứt quan hệ hôn nhân với ông Ma Xue F.

Về con chung: có 01 người con tên Ma J (nữ), sinh ngày 16/6/2015 hiện đang ở với bà tại Việt Nam. Khi ly hôn bà có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, yêu cầu ông Ma Xue F cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng. Ngày 23/10/2018, bà có đơn rút yêu cầu ông Ma Xue F cấp dưỡng nuôi con vì bà có khả năng tài chính, đủ sức khỏe để nuôi và chăm sóc con tốt.

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Bị đơn ông Ma Xue F cư trú ở nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Tòa án thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp, đã gửi Văn bản thông báo về việc thụ lý và xét xử vụ án dân sự sơ thẩm số 536/UTTPDS-TA30 ngày 18/10/2017. Theo nội dung tại Thông báo nêu trên thì thời gian mở phiên tòa lần 1 vào lúc 8g00 ngày 18/7/2018, thời gian mở phiên tòa lần 2 vào lúc 8g00 ngày 18/8/2018. Văn bản đã được Bộ Tư pháp gửi đến Bộ Tư pháp Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ngày 12/01/2018. Đến ngày mở phiên tòa, Tòa án không nhận được văn bản thông báo về kết quả tổng đạt cũng như lời khai, tài liệu, chứng cứ của ông Ma Xue F và ông cũng không có mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu và thủ tục tại phiên tòa .

- Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà Lý Tố L được ly hôn ông Ma Xue F. Về con chung: Giao người con chung Ma J (nữ), sinh ngày 16/6/2015 cho bà Lý Tố L trực tiếp nuôi dưỡng; ghi nhận bà L tự nguyện không yêu cầu ông Ma Xue F thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Nguyên đơn bà Lý Tố L đang cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; bị đơn ông Ma Xue F cư trú tại Thành phố Bắc Kinh, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa; giữa đôi bên có tranh chấp về hôn nhân và gia đình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam theo quy định tại Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 2 Điều 38;

Điều 464; Điều 465; Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 122, Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi hoãn phiên tòa lần 1, Tòa án có văn bản số 4065/TATP-TGĐVNCTN ngày 18/7/2018 gửi đến Bộ Tư pháp đề nghị thông báo về kết quả tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự ở nước ngoài. Ngày 10/8/2018, Tòa án nhận được văn bản của bộ Tư pháp thông báo đã có Công hàm số 125/CH-BTP ngày 12/01/2018 đề nghị Bộ Tư pháp Cộng hòa nhân dân Trung Hoa thực hiện ủy thác tư pháp đối với đương sự nêu trên nhưng đến nay vẫn chưa nhận được kết quả trả lời về thực hiện ủy thác. Căn cứ khoản 4, điểm c khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án xét xử vắng mặt ông Ma Xue F.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Nguyên đơn bà Lý Tổ L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy:

Bà Lý Tổ L và ông Ma Xue F đã đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 21/01/2015, được Cục dân chính khu T, Thành phố Bắc Kinh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số J110102-2015-001229, đã ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn tại Ủy ban nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh số 97 ngày 31/5/2016. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa đôi bên là hợp pháp.

Theo lời khai của bà L thì cuộc sống chung giữa vợ chồng thời gian hạnh phúc bình thường rất ngắn. Giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong các mối quan hệ với gia đình, bạn bè, luôn xảy ra cãi vã làm cho tình cảm vợ chồng rạn nứt, lạnh nhạt. Dù vợ chồng đã cố gắng tự hòa giải nhưng vẫn không giải quyết được những bất đồng. Sau đó vợ chồng sống ly thân không còn liên lạc với nhau. Bà L xác định không thể tiếp tục cuộc hôn nhân được nữa và có yêu cầu ly hôn.

Xét, tình nghĩa vợ chồng phải xuất phát từ cả hai phía cùng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng và cùng có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Thực tế vợ chồng đã không sống cùng nhau, không tạo được điều kiện hàn gắn tình cảm, mâu thuẫn giữa vợ chồng lâm vào tình trạng trầm trọng. Do đó, nếu tiếp tục kéo dài quan hệ hôn nhân nói trên thì mục đích của hôn nhân cũng không thể đạt được. Xét, đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà L.

Về con chung: Lời khai bà L xác định có một người con chung tên là Ma J (nữ), sinh ngày 16/6/2015 hiện đang ở với bà. Bà L có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Ma Xue F thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Xét, người con chung chưa thành niên hiện đang sống cùng với bà L, do bà L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Để đảm bảo quyền lợi

mọi mặt cho người con được phát triển toàn diện và được sống ổn định, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà L, giao người con chung cho bà L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với qui định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà L tự nguyện không yêu cầu ông Ma Xue F thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng do bà có khả năng tài chính để nuôi con. Xét, sự tự nguyện của bà L không trái quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà L khai không có. Nếu có tranh chấp các đương sự được quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng nguyên đơn chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 2 Điều 38; Điều 464; Điều 469; Điều 474; Điều 477; Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự 2008;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Tố L;

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Tố L được ly hôn ông Ma Xue F.

Ghi chú kết hôn số 97 ngày 31/5/2016 tại Ủy ban nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao bà Lý Tố L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng người con chung Ma J (nữ), sinh ngày 16/6/2015. Ghi nhận Lý Tố L tự nguyện không yêu cầu ông Ma Xue F thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lý Tố L khai không có.

Nếu có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung các đương sự được quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng bà Lý Tố L nộp tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, cán trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà L đã nộp tại Biên lai thu số AA/2017/0047206 ngày 14/7/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, bà L đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn bà Lý Tố L và bị đơn ông Ma Xue F; bà Lý Tố L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ, ông Ma Xue F được quyền kháng cáo trong thời hạn 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Quyên

Nguyễn Thị Hoàng Diệp

Trần Thị Nhung

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

316-HNST-19/7/17



Lý Tố Linh

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Trần Thị Nhung